CHỨNG KHOÁN ALPHA

Theo dấu dòng tiền

TOP CỔ PHIẾU

Ngày 19 tháng 10, 2026

Xem thêm

Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



Đột biến khối lượng



- Cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến phản ánh có dòng tiền mới tham gia.
- Điều này có thể tạo ra sự biến động giá mạnh hơn, đồng nghĩa sẽ xuất hiện cơ hội kiếm lợi nhuận từ chênh lệch giá

STT	Mã	Ngày	Giá đóng cửa	KLGD	KL TB 30P	Gấp TB 30P
1	QCG	16/10/2026	10.8	742.200	127.147	5.84
2	ACV	16/10/2026	41.4	1.679.000	431.583	3.89
3	AAV	16/10/2026	6	565.500	176.887	3.2
4	BVB	16/10/2026	10.45	3.108.600	1.228.733	2.53
5	MZG	16/10/2026	11.8	1.828.900	740.827	2.47
6	CSV	16/10/2026	23	860.100	356.347	2.41
7	CTS	16/10/2026	21.1	2.468.600	1.102.337	2.24
8	ASM	16/10/2026	4.59	559.400	254.590	2.2
9	BSI	16/10/2026	26.2	593.100	273.943	2.17
10	TPB	16/10/2026	12	18.806.500	8.963.000	2.1
11	HVN	16/10/2026	21	1.361.100	715.487	1.9
12	KDH	16/10/2026	14.15	7.622.200	4.106.327	1.86
13	GMD	16/10/2026	54	1.763.400	1.023.510	1.72
14	HDB	16/10/2026	22.8	24.291.300	14.131.960	1.72
15	VEA	16/10/2026	38.8	745.200	447.413	1.67
16	IDI	16/10/2026	5.17	500.800	323.933	1.55
17	DSE	16/10/2026	20.65	742.000	497.930	1.49
18	VCG	16/10/2026	15.15	2.870.900	1.991.843	1.44
19	HHP	16/10/2026	17.25	1.703.500	1.187.250	1.43
20	CTG	16/10/2026	30.6	10.200.000	7.194.834	1.42
21	SHS	16/10/2026	12.3	11.621.600	8.455.720	1.37
22	KHG	16/10/2026	4.52	2.556.200	1.873.413	1.36
23	DCL	16/10/2026	50	1.807.700	1.372.230	1.32
24	VIB	16/10/2026	13.85	6.624.100	5.003.980	1.32
25	APS	16/10/2026	5.3	613.000	471.103	1.3
26	MSB	16/10/2026	14.8	11.746.800	9.246.343	1.27
27	TNG	16/10/2026	17.8	727.900	577.270	1.26
28	ELC	16/10/2026	11.5	565.600	458.137	1.23
29	LCG	16/10/2026	6.42	849.300	689.810	1.23



- Cổ phiếu nằm trên MA200 cho thấy xu hướng dài hạn tích cực và tâm lý thị trường lạc quan.
- Khoảng cách giữa giá đóng cửa và MA200 nhỏ hơn 7% cho thấy cổ phiếu chưa bị mua quá đà, vẫn còn dư địa tăng.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	TBKL 10 phiên	RSI(14)	MA 200	% Close - MA200
1	AAA	16/10/2026	7.1	1.163.170	47.15	07.09	0.11
2	BVH	16/10/2026	72	914.340	49.61	69.58	3.48
3	DGW	16/10/2026	44.5	1.621.370	48.29	41.77	6.54
4	FRT	16/10/2026	141	595.970	48.22	137.23	2.74
5	HCM	16/10/2026	23.75	2.613.070	45.77	22.85	3.94
6	NAB	16/10/2026	12.1	2.485.530	49.06	11.93	1.41
7	ORS	16/10/2026	13.5	2.062.330	53.63	13.48	0.13
8	SBT	16/10/2026	22.65	1.162.310	48.05	21.74	4.18
9	TCB	16/10/2026	33.2	16.964.960	57.94	32.26	2.91
10	TVN	16/10/2026	9.6	862.020	56.49	09.05	6.6
11	VGC	16/10/2026	43.35	573.870	54.12	41.87	3.52
12	VTO	16/10/2026	11.25	1.034.990	52.1	10.77	4.48

Đỉnh và đáy là mức kháng cự và hỗ trợ quan trọng của cổ phiếu



Vượt đỉnh 1 năm

Vượt đỉnh 3 tháng nhưng chưa vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã	Giá	H13W	KLTB 10 phiên
1	CTP	8	7.7	200.550
2	VPB	24.5	24.45	16.317.010

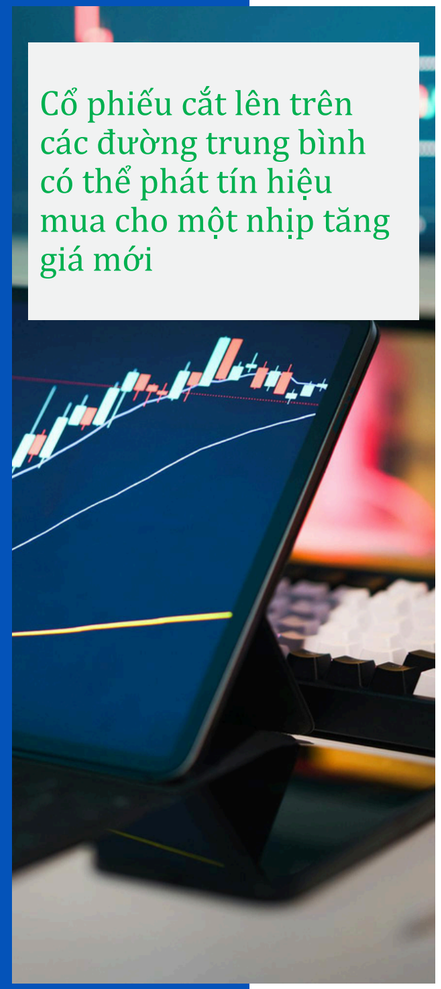
Phá đáy 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	ASM	4.59	4.56	446.160
2	BGE	2.7	02.05	506.370
3	CMX	4.45	4.36	42.660
4	CRE	05.04	5.21	286.590
5	DSE	20.65	20.45	540.480
6	KOS	7.22	7.22	244.830
7	SCS	40.1	40.05	169.810
8	TDH	2.74	2.62	34.410
9	THG	26.8	26.65	13.270

Phá đáy 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 3 m	TBKL 10 phiên
1	CIG	6.48	6.6	80.320
2	CRE	5.4	5.56	286.590
3	DSE	20.65	21.15	540.480
4	KOS	7.22	7.76	244.830
5	SCS	40.1	40.15	169.810
6	TCO	9.95	10	149.820
7	THG	26.8	26.95	13.270
8	VNP	16.4	16.5	14.850
9	VPI	48.1	49.4	1.752.800

Cổ phiếu cắt lên trên các đường trung bình có thể phát tín hiệu mua cho một nhịp tăng giá mới



Cắt lên đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	AAA	7.1	07.09	1.163.170
2	MBG	2.8	2.71	722.490
3	ORS	13.5	13.48	2062330

Cắt lên đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	HII	9.51	9.45	551.570
2	VJC	127.5	127.39	827.160

Cắt lên đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	CTG	30.6	29.96	6.381.320
2	HVN	21	20.53	559.940
3	KDH	14.15	13.85	3962140
4	MSN	71.4	71.11	5.807.720
5	MWG	73.9	73.23	3.363.300
7	TPB	12	11.93	8534540
8	VTZ	20.3	20.26	936740

Cổ phiếu cắt xuống dưới các đường trung bình phát tín hiệu bán khi giá có thể giảm sâu hơn



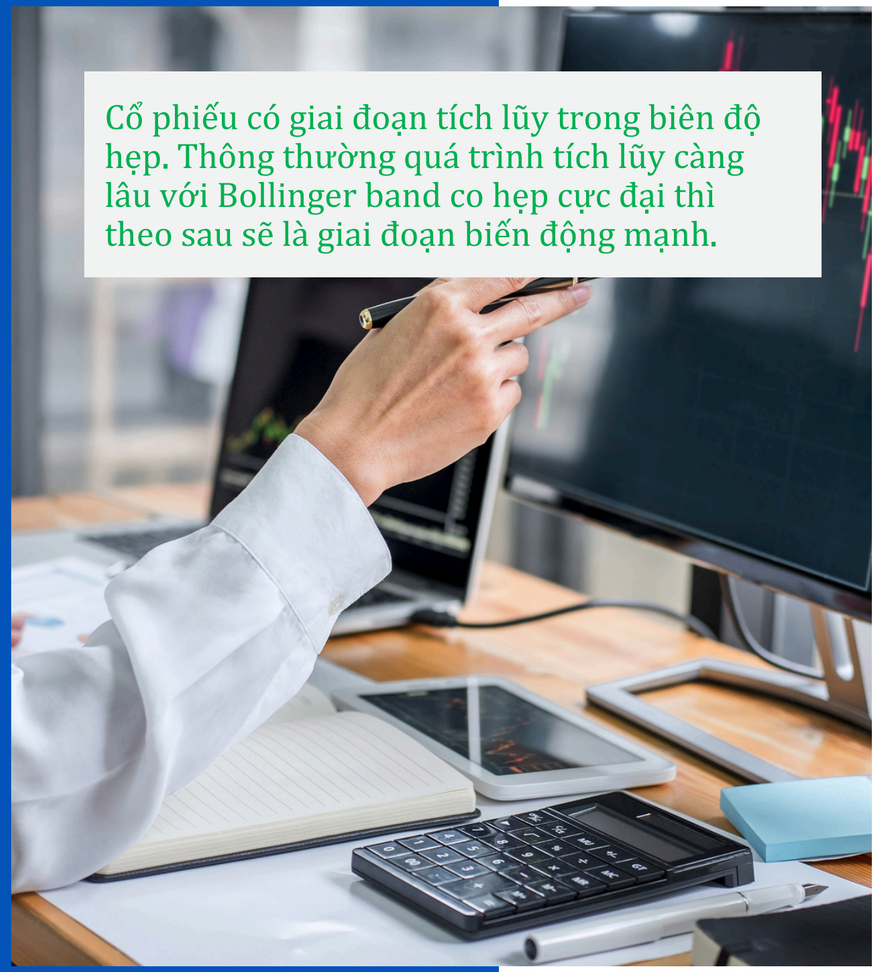
Cắt xuống đường trung bình MA200

Cắt xuống đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	DDG	0.9	0.97	878.670
2	HSG	10.4	10.4	3.059.020
3	KSB	13.2	13.27	609890

Cắt xuống đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	DCM	33.9	33.94	2.158.570
2	DDG	0.9	0.95	878.670
3	DIG	9.53	9.53	4732920
4	VCK	27.6	27.79	1.708.910
5	VGT	11.4	11.4	837.830



Cổ phiếu có giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp. Thông thường quá trình tích lũy càng lâu với Bollinger band co hẹp cực đại thì theo sau sẽ là giai đoạn biến động mạnh.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất 3T	Giá cao nhất 3T	Biên độ %	KLTB 5 phiên
1	SJD	16/10/2026	13.95	13.75	14.1	2.55	40,760
2	VTZ	16/10/2026	20.3	20	20.9	4.5	874,520
3	ODE	16/10/2026	45.5	45.1	47.2	4.66	21,100
4	TCL	16/10/2026	28.6	28.5	30.1	5.61	16,340
5	NCT	16/10/2026	83.1	82.1	86.92	5.87	14,640
6	NTC	16/10/2026	132.9	125.6	133.8	6.53	9,640
7	VCP	16/10/2026	23	22.5	24	6.67	6,480
8	VNR	16/10/2026	17.9	17.4	18.6	6.9	8,460
9	VLB	16/10/2026	48.3	46.5	50	7.53	16,860
10	QTP	16/10/2026	10.7	10.6	11.4	7.55	172,100
11	HTI	16/10/2026	18.95	17.08	19.15	7.58	5,800
12	CQN	16/10/2026	30.5	29.1	31.4	7.9	57,760
13	DHG	16/10/2026	89.2	85.23	91.96	7.9	5,940
14	ILB	16/10/2026	19	18.12	19.65	8.44	7,380
15	DRL	16/10/2026	41	39.56	42.94	8.54	8,700
16	NBB	16/10/2026	17.3	16.4	17.8	8.54	25,580
17	TIP	16/10/2026	15.95	15.45	16.85	09.06	12,600
18	VGP	16/10/2026	28.1	26	28.5	9.62	25,660
19	ABB	16/10/2026	17.5	16.6	18.2	9.64	541,840
20	MCP	16/10/2026	29.5	26.9	29.5	9.67	41,660
21	ICT	16/10/2026	17.15	15.8	17.35	9.81	17,600

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115